

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 17-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;
2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 300/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Hữu P, sinh năm 1986 tại Kiên Giang; thường trú: ấp Tân Hòa B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Đỗ Cẩm T; có vợ tên Trần Thị Thúy V và 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 02/01/2018, bị Công an huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” theo Quyết định số 0016712/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng; chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 18/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự số 29/2009/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2010, chấp hành xong án phí ngày 23/3/2010.

Ngày 12/6/2023, có hành vi cùng đồng phạm đánh bạc thắng thua bằng tiền bị bắt quả tang, sau đó được trả tự do; ngày 20/6/2023 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú;

Theo Trích lục khai tử số 57/TLKT ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Phạm Hữu P chết lúc 06 giờ ngày 19/12/2023.

2. Trương Văn L, sinh năm 1975 tại Hậu Giang; thường trú: ấp H, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: tổ 2, khu phố P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Huỳnh Thị D; có vợ tên Đỗ Thị Phương T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/7/2019, bị Công an thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 693/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 09/7/2019.

Ngày 12/6/2023, có hành vi cùng đồng phạm đánh bạc thắng thua bằng tiền bị bắt quả tang, sau đó được trả tự do; ngày 20/6/2023 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

3. Lý Công Đ, sinh năm 1985 tại Sóc Trăng; thường trú: ấp 18, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng Đ và bà Trần Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/6/2019, bị Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán bằng đề cho việc đánh lô đề” theo Quyết định số 0045376/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; nộp phạt ngày 06/8/2019.

Ngày 12/6/2023, có hành vi cùng đồng phạm đánh bạc thắng thua bằng tiền bị bắt quả tang, sau đó được trả tự do; ngày 20/6/2023 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

4. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984 tại Bình Dương; thường trú: tổ 8, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị C; có vợ tên Trần Thị T và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2023, có hành vi cùng đồng phạm đánh bạc thắng thua bằng tiền bị bắt quả tang, sau đó được trả tự do; ngày 20/6/2023 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn L, Phạm Hữu P, Lý Công Đ và Nguyễn Văn Q có mối quan hệ quen biết với nhau. Khoảng 21 giờ ngày 12/6/2023, P và L đi bộ đến quán nước của Đ tại khu phố T, phường T để uống nước. Lúc này, P rủ Đ, L lắc bầu cua thắng thua bằng tiền thì Đ và L đồng ý. Đ đưa tiền nhờ một cháu nhỏ (không rõ nhân thân) đang chơi gần đó đi mua 01 bộ bầu cua. Sau đó, P, Đ và L vào bên trong ki ốt nơi Đ đang thuê ở để chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, P là người làm cái, không có ai thu tiền xâu. Quá trình đánh bạc, Q cũng đến và tham gia chơi cùng P, Đ, L.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường Thái Hòa tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Phạm Hữu P, Trương Văn L, Lý Công Đ và Nguyễn Văn Q đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi lắc bầu cua và đưa tất cả về trụ sở Công an phường Thái Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ tiền tang tại chiếu bạc là 9.830.000 đồng (chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 bộ bầu cua đã qua sử dụng. Ngoài ra, Công an phường còn thu giữ: 01 căn cước công dân và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Phạm Hữu P; 01 căn cước công dân của Lý Công Đ; 01 Sổ hộ khẩu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Trương Văn L; 01 căn cước công dân và 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Nguyễn Văn Q.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

- Phạm Hữu P khai: P rủ Đ, L, Q đánh bạc dưới hình thức chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền do P làm cái. P mang theo số tiền 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang P thắng số tiền 170.000 đồng, P trả tiền mua nước uống 40.000 đồng, còn lại số tiền 630.000 đồng bị thu giữ.

- Trương Văn L khai: P rủ Đ, L, Q đánh bạc dưới hình thức chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền do P làm cái. L mang theo số tiền khoảng 6.250.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang L thua số tiền 50.000 đồng, còn lại số tiền 6.200.000 đồng bị thu giữ.

- Lý Công Đ khai: P rủ Đ, L, Q đánh bạc dưới hình thức chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền do P làm cái. Đ mang theo số tiền khoảng 900.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Đ thua số tiền 700.000 đồng, còn lại số tiền 200.000 đồng bị thu giữ.

- Nguyễn Văn Q khai: P rủ Đ, L, Q đánh bạc dưới hình thức chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền do P làm cái. Q mang theo số tiền 2.800.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Q không thắng không thua, còn lại số tiền 2.800.000 đồng bị thu giữ.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để tham gia đánh bạc vào ngày 12/6/2023 là 9.830.000 đồng (chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 308/CT-VKSTU ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 282 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đình chỉ xét xử vụ án đối với bị cáo Phạm Hữu P.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 07 đến 09 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt Lý Công Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35 xử phạt Nguyễn Văn Q từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.830.000 đồng (chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng); tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bầu cua đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Phạm Hữu P; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Trương Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Nguyễn Văn Q.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt; quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai: Ngày 12/6/2023, tại khu phố Tân Mỹ, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, Phạm Hữu P, Lý Công Đ và Nguyễn Văn Q có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi lắc bầu cua với tổng số tiền là 9.830.000 đồng (chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà vẫn bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[5] Ngày 27/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được Trích lục khai tử số 57/TLKT ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Phạm Hữu P chết lúc 06 giờ ngày 19/12/2023 đối với bị cáo Phạm Hữu P nên Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án đối với bị cáo Phạm Hữu P theo quy định tại khoản 1 Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 03/7/2019, Trương Văn L bị Công an thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 09/7/2019; bị cáo Lý Công Đ bị Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán bả để cho việc đánh lô đề” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; nộp phạt ngày 06/8/2019; bị cáo Nguyễn Văn Q có nhân thân tốt.

[7] Về vai trò: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, trong đó bị cáo P là người rủ rê, bị cáo Đ là người bỏ tiền mua bộ bầu cua để đánh bạc, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q là người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Tân Uyên và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T tặng thưởng Giấy khen về công tác phòng chống tội phạm; bị cáo có con Nguyễn Đức Phúc là người bị khuyết tật nặng và hiện nay bị cáo đang là người thờ cúng Liệt sĩ Nguyễn Văn B (chú ruột) nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Đ, bị cáo Q là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với bị cáo L cần xử phạt mức thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà mỗi bị cáo đã thực hiện.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 9.830.000 đồng (chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; bộ bầu cua đã qua sử dụng là công cụ

phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Phạm Hữu P; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Trương Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Nguyễn Văn Q là phương tiện các bị cáo sử dụng L lạc để tham gia đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Hữu P, Trương Văn L, Lý Công Đ, Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 282 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

Đình chỉ vụ án đối với bị cáo Phạm Hữu P.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Văn L 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Công Đ 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.830.000 đồng;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bầu cua đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo Trương Văn L ; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Phạm Hữu P.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Trương Văn L, Lý Công Đ, Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lài